

**HƯỚNG DẪN**  
**Thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2018-2019**

Căn cứ Hướng dẫn số 26/HD-SGDĐT ngày 24/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2018-2019;

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018-2019; Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển trường, lớp mầm non đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là tại các khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; Tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ; Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; Hỗ trợ giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số; Quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập; Đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tiếp tục triển khai tích hợp nội dung học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong GDMN.

Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các cơ sở GDMN.

**2. Phát triển qui mô mạng lưới cơ sở GDMN, tăng tỷ lệ huy động trẻ. Cùng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi (PCGDMNTENT)**

Tiếp tục quy hoạch sắp xếp phát triển mạng lưới cơ sở GDMN đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương. Việc quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp cần tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng trẻ; không tùy tiện sáp nhập các trường mầm non vào các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đối với khu vực thị trấn, quy hoạch trường lớp phải mở rộng, khắc phục tình trạng quá tải, lớp quá đông.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các

khu công nghiệp, khu chế xuất. Các địa phương có khu công nghiệp phát triển, làm tốt công tác dự báo quy mô phát triển giáo dục, quy hoạch đất dành cho giáo dục, đồng thời công khai đất quy hoạch tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường lớp mầm non.

Tích cực tham mưu ban ngành các cơ chế chính sách đặc thù của địa phương để phát triển mạng lưới trường, lớp, đặc biệt là khu vực đông dân cư, khu công nghiệp; đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hóa, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Phân đầu tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn huyện: Trẻ nhà trẻ đạt 5,77%; trẻ mẫu giáo đạt 74,11%. Tăng tỷ lệ trẻ bán trú và học 2 buổi/ngày.

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; phối hợp, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT đối với các địa phương đã đạt chuẩn. Duy trì và giữ vững 100% số xã, thị trấn trong toàn huyện đạt chuẩn phổ cập cho trẻ em năm tuổi.

### **3. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### ***a) Đảm bảo tuyệt đối về thể chất tinh thần cho trẻ***

Thực hiện Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung chỉ thị 505/CT-BGDĐT ngày 20/2/2017 của Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn Tiếp tục thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở GDMN, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo có biện pháp khắc phục, đặt biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

#### ***b) Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe***

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non. Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

Chỉ đạo thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN quản lý chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức ăn bán trú, huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ được ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDMN. Trang bị phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần

ăn cho trẻ theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi. Đối với các cơ sở GDMN sử dụng phần mềm trong việc xây dựng thực đơn, khâu phần cần rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định, không sử dụng những phần mềm chưa được thẩm định bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc không đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định. Thực hiện tốt an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại cơ sở GDMN.

Đối với những địa phương điều kiện kinh tế khó khăn, mức đóng góp tiền ăn cho trẻ tại trường không đủ đảm bảo cho một bữa ăn đa dạng, đáp ứng được nhu cầu khuyến nghị về các chất dinh dưỡng, khi xây dựng thực đơn cho trẻ cần lưu ý đảm bảo các tiêu chuẩn tối thiểu là đủ năng lượng và đảm bảo sự cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN.

Phần đầu tăng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường, lớp mầm non vùng thuận lợi tăng ít nhất 4%, vùng khó khăn tăng ít nhất 2%, trong đó trẻ 5 tuổi tăng ít nhất 2%.

Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh và tiếp tục thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng.

### ***c) Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

Chỉ đạo cơ sở phát triển chương trình GDMN theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.

Thực hiện công văn 101/PGDĐT ngày 20/8/2018 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở GDMN.

Kế thừa kết quả, thành tích đạt được của năm học 2017-2018, tập trung đồng bộ xây dựng “Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2018-2020: Xây dựng môi trường giáo dục, khung cảnh sư phạm thân thiện sáng - xanh - sạch - đẹp -an toàn, tận dụng diện tích đất tạo sân vườn, cây xanh bóng mát, vườn cây, vườn rau. Thiết kế khu vui chơi, khu thể chất, các phòng chức năng được sử dụng để đổi mới hình thức tổ chức hoạt động học (thăm mỹ, thể chất...) phù hợp theo điều kiện của cơ sở GDMN.

Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật. Tạo điều kiện thuận lợi giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

Duy trì chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”. Tiếp tục thực hiện Đề án “Phát triển thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN đã ban hành kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện đổi mới phương pháp, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát

triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ việc đánh giá chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

Triển khai thực hiện thí điểm cho trẻ làm quen tiếng Anh ở 01 trường công lập và 01 trường tư thục (Trường MN An Phú và MN Đan Tôi)

Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi theo Thông tư 02/TT-BGDĐT bổ sung các đồ dùng được trang bị, nhằm làm phong phú, đa dạng các hoạt động, tạo môi trường thân thiện cho trẻ quan sát, trải nghiệm, khám phá theo nội dung trong chương trình GDMN nhằm phát triển toàn diện cho trẻ.

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên với các nội dung và hình thức.

- Tập huấn chuyên môn với các nội dung:
  - + Hướng dẫn tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở GDMN.
  - + Nâng cao chất lượng hợp tổ chuyên môn trong trường mầm non.
  - + Hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau chỉnh sửa bổ sung.
  - + Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.
  - + Công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.
- Các hình thức thực hiện:
  - + Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn theo cụm trường, tự bồi dưỡng tại các trường theo kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức trao đổi, tham quan học tập kinh nghiệm từ các địa phương trong và ngoài tỉnh.
  - + Tổ chức hội thi “Dinh dưỡng sức khỏe trẻ thơ”, “Cô và bé múa hát dân ca” nhằm tuyên truyền các nội dung giáo dục của bậc học mầm non, kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho phụ huynh và cộng đồng.

#### **4. Thực hiện công tác kiểm định chất lượng và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

Thực hiện thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu trong năm học 2018-2019, huyện có ít nhất 1 trường mầm non được công nhận mới.

#### **5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Tiếp tục rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện PCGDMNTNT.

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn... đáp ứng nhu cầu của trẻ. Bếp ăn bán trú thực hiện theo quy trình một chiều, có đủ đồ dùng, thiết bị an toàn phục vụ

nấu ăn cho trẻ, tăng cường các thiết bị hiện đại để tránh lãng phí thực phẩm và giảm sức lao động cho nhân viên nuôi dưỡng.

Các đơn vị rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho GV, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Việc lựa chọn, mua sắm tài liệu, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo chất lượng, phù hợp thực tiễn. Phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng tốt; quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

## **6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục tham mưu, phối hợp thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Thực hiện các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo cho cán bộ quản lý, giáo viên, chú trọng phong cách, đồng phục làm việc tại các cơ sở GDMN.

Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, đặc biệt giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tự thực; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tăng số lượng cán bộ quản lý, giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, đáp ứng yêu cầu tập huấn.

## **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN, đặc biệt là việc cấp phép thành lập, hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực; Kiên quyết đình chỉ các nhóm lớp độc lập tự thực không đảm bảo các điều kiện theo quy định; Xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm.

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý giáo dục mầm non, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm lớp độc lập tự thực. Tăng cường phân cấp quản lý, nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND xã, phường, thị trấn đối với các cơ sở nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tự thực. Xác định năm học 2018-2019 thực hiện kỷ cương đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tự thực.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục mầm non; thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tập trung quản lý chuyên môn, đặc biệt là đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở GDMN. Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp trong quản lý giáo dục mầm non. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN thực hiện đánh giá đội ngũ theo chuẩn qui định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ công chức, viên chức.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện báo cáo, thống kê, thông tin về Phòng GDĐT chính xác kịp thời, đúng mẫu quy định; cải cách hành chính, giảm các cuộc hội họp không cần thiết. Chỉ đạo công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non, không phát sinh thêm hồ sơ, sổ sách, tránh hình thức gây áp lực cho cán bộ quản lý và giáo viên.

Chỉ đạo các hội thi, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong các cơ sở GDMN đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ sở GDMN đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá giáo viên theo hướng phát triển năng lực giáo viên, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non cần tránh hình thức và không chạy theo thành tích.

Các cơ sở GDMN, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản quản lý chỉ đạo của ngành, cập nhật các văn bản mới ban hành hoặc thay thế, lưu giữ đầy đủ, khoa học tại từng đơn vị.

## **8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực phát triển GDMN; chú trọng phát triển trường, nhóm, lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt các khu đông dân cư, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ.

Tích cực nghiên cứu học hỏi, áp dụng các mô hình, phương pháp GDMN tiên tiến của các nước phát triển; đẩy mạnh hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

## **9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ và Sở GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN. Tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường mầm non. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển. Tăng cường phổ biến và hướng dẫn thực hiện chính sách về giáo dục khuyết tật cho trẻ và cho giáo viên đến tất cả các địa phương, các cơ sở giáo dục.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền của trường và các nhóm lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ. Đảm bảo 100% trường, lớp mầm non có góc tuyên truyền. Tổ chức truyền thông đến các bậc cha mẹ trẻ, cộng đồng ít nhất 3 lần/1 năm. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các trường, lớp và đưa vào tiêu chí thi đua.

### **III. NHỮNG NỘI DUNG TỒN TẠI NĂM HỌC 2017-2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM HỌC 2018-2019**

#### **1. Những nội dung tồn tại năm học 2017-2018**

Phần lớn các đơn vị đều phải mượn phòng hoặc xây thêm phòng trong trường tiểu học, phòng học chật hẹp, sân bãi nắng nóng rất khó khăn, không có điều kiện trong việc tổ chức cho trẻ chơi tập với khu dân gian và khu vận động chủ yếu là chơi trong lớp.

Đội ngũ giáo viên còn thiếu nhiều theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ.

Công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn và công tác bồi dưỡng thường xuyên một số đơn vị thực hiện chưa chặt chẽ và chưa bám sát theo qui định của ngành và hướng dẫn của Phòng GDĐT.

Quá trình triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong giáo dục còn chậm do giáo viên không có máy vi tính, trường thiếu màn hình rộng; số giáo viên sử dụng giáo án điện tử trong giảng dạy chưa cao.

Công tác quản lý tài sản và thiết bị dạy học còn một số bất cập: Công khai theo Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ở một số đơn vị chưa thực hiện tốt, còn mang tính hình thức; việc bảo quản, thanh lý tài sản và thiết bị dạy học chưa đảm bảo quy trình.

Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo và bán trú bình quân toàn huyện chưa đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

#### **2. Phương hướng thực hiện năm học 2018-2019**

Thực hiện tốt công tác tham mưu để tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng và Chính quyền các cấp cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; giải quyết phần nào khó khăn về việc giáo viên thiếu nhiều theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ.

Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện có hiệu quả qui chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt của trẻ. Đổi mới hình thức, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, đẩy mạnh việc thực hiện ứng dụng công nghệ tin học trong tổ chức các hoạt động CSGD, phát huy tính chủ động tích cực hoạt động của trẻ. Thường xuyên kiểm tra, dự giờ, thăm lớp tại các đơn vị trường học để nâng cao chất lượng giáo dục các cấp.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Tổ chức nhiều chuyên đề, tiết dạy tốt ứng dụng CNTT bài giảng điện tử cho cán bộ, giáo viên.

Thực hiện nghiêm túc quy định về công khai đối với các đơn vị trường học; phát huy hơn nữa dân chủ trong các đơn vị trường học, thực hiện tốt chủ trương giám sát và phản biện xã hội.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thiết bị cho CBQL, giáo viên, nhân viên các trường mầm non, mẫu giáo.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở GDMN tăng cường huy động học sinh, quản lý chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức ăn bán trú, huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ được ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào các nội dung hướng dẫn trên, căn cứ vào tình hình thực tế địa phương các đơn vị mầm non, mẫu giáo trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN phù hợp với đơn vị và triển khai đến CBQL, giáo viên toàn đơn vị để tổ chức thực hiện. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ GDMN, nếu có khó khăn, vướng mắc, các trường mầm non, mẫu giáo cần báo cáo kịp thời về Phòng GDĐT để được hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Ban lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các cơ sở GDMN trực thuộc;
- Lưu: VT, MN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Võ Thị Huệ Minh**